

KẾ HOẠCH

Truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi)

Căn cứ Kế hoạch số 160-KH/BTGTW ngày 06/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); Công văn số 3124-CV/VPTW ngày 17/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/3/2026 của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; thực hiện Kế hoạch truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan về sự cần thiết sửa đổi Luật An toàn thực phẩm trong bối cảnh mới; góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong triển khai chính sách về an toàn thực phẩm.

- Truyền thông đầy đủ, kịp thời về mục tiêu, quan điểm, nội dung các chính sách sửa đổi, bổ sung và những nội dung dự kiến tác động của Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), nhất là những nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tạo điều kiện để doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối, hiệp hội ngành hàng và các đối tượng chịu tác động tham gia đóng góp ý kiến; phản ánh những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong thực tiễn, góp phần hoàn thiện Dự án Luật.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, ý kiến của doanh nghiệp và các đối tượng liên quan; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, góp phần tạo đồng thuận trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua.

- Truyền thông rõ nét các chính sách mới nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến thực phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm thực phẩm Việt Nam.

- Giúp các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực phẩm chủ động tiếp cận, nắm bắt sớm các định hướng thay đổi chính sách để kịp thời chuẩn bị phương án thích ứng về hạ tầng, công nghệ và quy trình sản xuất, tối ưu hóa chi phí tuân thủ pháp luật.

2. Yêu cầu

- Công tác truyền thông phải chủ động, kịp thời, chính xác, khách quan, thống nhất, bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội dung Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi).

- Nội dung truyền thông phải thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương; chú trọng các nội dung liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông, phân phối thực phẩm và quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người dân.

- Kết hợp hiệu quả giữa thông tin, tuyên truyền trên báo chí, các nền tảng số với việc cung cấp thông tin, trao đổi, lấy ý kiến và tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và các đối tượng chịu tác động.

- Kết hợp hiệu quả giữa tuyên truyền với việc tiếp nhận, tổng hợp và kịp thời phản hồi, giải trình làm rõ các kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp và hiệp hội ngành hàng đối với các quy định kỹ thuật trong Dự án Luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ Công Thương với Bộ Y tế, các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội ngành hàng và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai.

II. THÔNG DIỆP TRUYỀN THÔNG

- Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là mục tiêu xuyên suốt của việc sửa đổi Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi).

- Đổi mới quản lý an toàn thực phẩm theo hướng phòng ngừa từ sớm, từ xa; kiểm soát nguy cơ trong toàn bộ chuỗi thực phẩm, bảo đảm an toàn cho Nhân dân và phát triển bền vững.

- Hoàn thiện thể chế về an toàn thực phẩm góp phần tạo môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh minh bạch, thuận lợi và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Chính sách được xây dựng trên cơ sở khoa học, đánh giá tác động, thực tiễn quản lý và tham vấn rộng rãi các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia và Nhân dân.

- Hoàn thiện thể chế về an toàn thực phẩm gắn liền với lộ trình chuyển tiếp hợp lý, bảo đảm sự cân bằng giữa yêu cầu quản lý nghiêm ngặt và năng lực thích ứng của các cơ sở sản xuất công nghiệp.

- Hải hòa hóa quy định an toàn thực phẩm với các chuẩn mực và cam kết quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sản phẩm thực phẩm Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Những nội dung còn có ý kiến khác nhau tiếp tục được nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện trên cơ sở khoa học, thực tiễn.

III. NỘI DUNG, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến về sự cần thiết sửa đổi Luật An toàn thực phẩm

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; sự cần thiết sửa đổi Luật An toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tuyên truyền các quan điểm, mục tiêu, định hướng và những chính sách lớn trong Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi).

- Tập trung thông tin những nội dung có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông, phân phối thực phẩm và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

Thời gian: Từ tháng 8 năm 2026 và thực hiện xuyên suốt quá trình xây dựng Dự án Luật.

2. Truyền thông tới doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và hệ thống phân phối

- Phối hợp với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về những nội dung của Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) có liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối và các đối tượng có liên quan về những chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng tham gia góp ý đối với Dự án Luật; phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

- Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý của Bộ để nghiên cứu, tham gia góp ý và phối hợp với cơ quan chủ trì xây dựng chính sách trong quá trình hoàn thiện Dự án Luật.

Thời gian: Từ tháng 8 năm 2026 đến khi Dự án Luật được Quốc hội thông qua.

3. Truyền thông trên báo chí và các nền tảng số

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông thuộc Bộ tăng cường thông tin về Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) theo nội dung, thông điệp thống nhất; định hướng tuyên truyền phù hợp với từng giai đoạn, từ xây dựng, lấy ý kiến, thẩm tra, thảo luận, thông qua đến khi Luật được ban hành và có hiệu lực.

- Xây dựng các tin, bài, chuyên đề, infographic, video ngắn, xuất bản phẩm điện tử và các hình thức truyền thông phù hợp để phổ biến những nội dung cơ bản của Dự án Luật.

- Tăng cường đăng tải, kết nối chuyên mục truyền thông chính sách trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương, Trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ và các bản tin chuyên ngành về công nghiệp thực phẩm.

- Tập trung truyền thông về thực trạng an toàn thực phẩm; những vấn đề đặt ra trong thực tiễn; sự cần thiết sửa đổi Luật; các chính sách sửa đổi, bổ sung và dự kiến tác động đối với doanh nghiệp, người dân.

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, chính xác đối với những vấn đề được cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân quan tâm.

Thời gian: Từ tháng 8 năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

4. Theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội

- Theo dõi, tổng hợp thông tin trên báo chí, mạng xã hội và các nền tảng số liên quan đến Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), nhất là những vấn đề tác động trực tiếp đến doanh nghiệp và hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Chủ động nắm bắt ý kiến, phản ánh của doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và các đối tượng chịu tác động.

- Kịp thời phát hiện những thông tin chưa chính xác, thông tin sai lệch, xuyên tạc về chủ trương, chính sách và nội dung Dự án Luật; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền cung cấp thông tin, làm rõ những vấn đề được quan tâm.

- Tổng hợp những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Thời gian: Từ tháng 8 năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

5. Truyền thông sau khi Luật được thông qua và có hiệu lực

- Phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến những nội dung mới của Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đến lĩnh vực Công Thương.

- Tập trung thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và hệ thống phân phối thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ; kịp thời phản ánh, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Thời gian: Sau khi Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) được ban hành và có hiệu lực thi hành.

IV. CƠ CHẾ PHỐI HỢP

1. Với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan

Phối hợp với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan trong cung cấp thông tin, thống nhất nội dung truyền thông, trao đổi, lấy ý kiến doanh nghiệp và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình truyền thông chính sách.

2. Giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin về những vấn đề phát sinh, ý kiến của doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động để tổng hợp, báo cáo.

3. Về cung cấp và xử lý thông tin

- Thông tin tuyên truyền phải bảo đảm chính xác, thống nhất, đúng thẩm quyền và phù hợp với tiến độ xây dựng Dự án Luật. Đối với những vấn đề mới phát sinh hoặc có nhiều ý kiến khác nhau, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp, trao đổi với cơ quan đầu mối trước khi cung cấp thông tin rộng rãi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ ban hành Kế hoạch Truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, phối hợp với Cục Công nghiệp, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, các cơ quan, đơn vị truyền thông, báo chí thuộc Bộ và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền đối với những vấn đề phát sinh thuộc phạm vi Bộ Công Thương.

2. Các cấp ủy đảng trực thuộc

2.1. Nhiệm vụ chung:

- Các cấp ủy đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) bám sát theo Kế hoạch số 160-KH/BTGTW ngày 06/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương và Kế hoạch của Đảng ủy Bộ;

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và những nội dung cơ bản của Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật.

- Chủ động phối hợp với Cục Công nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan trong cung cấp thông tin, tuyên truyền chính sách đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối và các đối tượng chịu tác động thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông thuộc Bộ bảo đảm thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác, đồng bộ, thống nhất.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác truyền thông chính sách; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; chủ động nắm bắt, tổng hợp ý kiến, phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm hoặc có nguy cơ tác động đến dư luận xã hội liên quan đến Bộ, ngành Công Thương; định kỳ hoặc khi có yêu cầu tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông chính sách.

2.2. Đảng ủy Cục Công nghiệp

- Lãnh đạo, chỉ đạo Cục Công nghiệp làm đầu mối, chủ trì triển khai các nội dung truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương; phối hợp với Bộ Y tế trao đổi, thống nhất nội dung, cung cấp thông tin, tài liệu, tổ chức truyền thông đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối và các đối tượng chịu tác động; tổng hợp ý kiến, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn, phục vụ công tác truyền thông và quá trình xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Cục Công nghiệp chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định những nội dung, chính sách trọng tâm cần thông tin, tuyên truyền; bảo đảm nội dung truyền thông chính xác, thống nhất, phù hợp với đối tượng chịu tác động.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Cục Công nghiệp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các cơ quan báo chí, truyền thông thuộc Bộ cung cấp, trao đổi thông tin; phối hợp giải thích, làm rõ những vấn đề chuyên môn thuộc phạm vi quản lý, nhất là những nội dung được doanh nghiệp và dư luận quan tâm.

- Đầu mối, chủ động nắm bắt, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp phục vụ công tác truyền thông chính sách và quá trình xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật.

2.3. Chi bộ Vụ Pháp chế

- Lãnh đạo, chỉ đạo Vụ Pháp chế phối hợp với Cục Công nghiệp rà soát, cung cấp, làm rõ các nội dung pháp lý, chính sách của Dự án Luật; tham gia xây dựng, thẩm định nội dung và bảo đảm tính chính xác, thống nhất của các tài liệu, sản phẩm truyền thông.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Vụ Pháp chế phối hợp với Cục Công nghiệp và các đơn vị liên quan tổng hợp, nghiên cứu ý kiến góp ý, kiến nghị của doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng và các đối tượng chịu tác động liên quan đến chính sách, pháp luật của Dự án Luật.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Vụ Pháp chế phối hợp với Cục Công nghiệp trong việc làm rõ các nội dung pháp lý với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật.

2.4. Đảng ủy Văn phòng Bộ

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu thực hiện công tác thông tin, báo chí, truyền thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ; phối hợp với Cục Công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai công tác truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) theo Kế hoạch.

- Phối hợp kết nối, điều phối việc cung cấp thông tin giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ với các cơ quan báo chí, truyền thông; phối hợp tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền phù hợp, bảo đảm thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác, thống nhất.

- Theo dõi, nắm bắt thông tin báo chí, truyền thông liên quan đến Dự án Luật và các vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ; phối hợp với Cục Công nghiệp, Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp, giải thích, làm rõ thông tin khi cần thiết; kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

2.5. Cấp ủy các cơ quan, đơn vị truyền thông, báo chí thuộc Bộ

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền về Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); chủ động xây dựng, đăng tải tin, bài, chuyên mục, tuyển bài, phỏng vấn, chuyên đề; tập trung thông tin, giải thích những nội dung chính sách liên quan đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối, người tiêu dùng và các đối tượng chịu tác động.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghiệp, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong cung cấp thông tin, tuyên truyền về Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hệ thống phân phối và các đối tượng chịu tác động; bảo đảm thông tin chính xác, khách quan, kịp thời, đúng định hướng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển báo chí đa nền tảng, đa dạng hóa các hình thức truyền thông, sản phẩm báo chí số nhằm nâng cao hiệu quả và khả năng tiếp cận thông tin chính sách của các đối tượng chịu tác động.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt, phân tích thông tin trên báo chí, mạng xã hội và các nền tảng số liên quan đến Dự án Luật; kịp thời phát hiện những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, thông tin chưa được kiểm chứng hoặc có dấu hiệu sai lệch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp, làm rõ thông tin thuộc phạm vi quản lý của Bộ và báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định về hoạt động báo chí, xuất bản; bảo đảm quy trình biên tập, kiểm chứng, kiểm duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung trước khi đăng tải, phát hành; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm của người làm báo.

2.6. Đảng ủy Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số, Đảng ủy Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Đảng ủy Cục Xuất nhập khẩu, Chi bộ Cục Thương mại điện tử, Chi bộ Cục Hóa chất

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Cục Công nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi); cung cấp thông tin, tài liệu và nội dung chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý, liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; kinh doanh thực phẩm trên môi trường điện

tử; lưu thông, phân phối, thị trường trong nước và các nội dung về hóa chất thuộc phạm vi quản lý có liên quan đến bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Phối hợp triển khai các hình thức truyền thông phù hợp, nhất là trên môi trường số; cung cấp, giải thích, làm rõ thông tin thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh từ thực tiễn phục vụ công tác truyền thông và quá trình xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật.

- Đảng ủy Cục Xuất nhập khẩu chủ động theo dõi, nắm bắt và tổng hợp ý kiến, phản ánh của doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng về những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn xuất nhập khẩu thực phẩm (nếu có), đặc biệt đối với các nội dung chịu tác động của chính sách tại Dự án Luật; kịp thời phối hợp với cơ quan chủ trì và các đơn vị liên quan nghiên cứu, làm rõ, phục vụ công tác truyền thông chính sách và quá trình xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật.

3. Chế độ báo cáo

- Các tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện và những vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện Kế hoạch, gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông chính sách Dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) của Đảng ủy Bộ Công Thương, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ yêu cầu các tổ chức đảng trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./. *✓*

Nơi nhận:

- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Đảng ủy Chính phủ (để b/c);
- Ban Thường vụ ĐUB;
- Lưu VPĐUB, BTGDV.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Trương Thanh Hoài